

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Ngô Văn V, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Bà Lê Thị T, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Văn V và bà Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Ngô Văn V và bà Lê Thị T có 02 con chung tên Ngô Thanh B, sinh ngày 11/02/2010 và Ngô Thị Ngọc H, sinh ngày 02/10/2012. Ông Ngô Văn V và bà Lê Thị T thoả thuận thống nhất giao cháu B cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông V tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị P đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002126, ngày 09/9/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai và còn được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Gia Lai;
- UBND xã Hoài Ân;
- (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Tâm